TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Khê, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2016 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị B. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T . Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Bắc L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 và chị Vương Thị B, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Vương Thị B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Nguyễn Thị Thu P, sinh ngày 09/08/2013 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Văn T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này đồng thời anh Nguyễn Văn T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm thực hiện hoặc không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vương Thị B nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn và 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng định kỳ. Chị đã nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0004155 ngày 23/2/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Phú